

Số: 871/TBHH-CVHHTH

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của luồng tàu, vũng nước trước bến số 1, 2 và vũng quay tàu - Bến cảng chuyên dùng nhà máy Xi măng Nghi Sơn

Vùng biển: tỉnh Thanh Hóa

Tên luồng: Luồng vào Bến cảng chuyên dùng nhà máy Xi măng Nghi Sơn

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

Xét đơn đề nghị số 420//NSCC/MPD ngày 10/10/2025 của Công ty Xi măng Nghi Sơn;

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa thông báo về thông số kỹ thuật của luồng tàu, vũng nước trước bến số 1, 2 và vũng quay tàu - Bến cảng chuyên dùng nhà máy Xi măng Nghi Sơn, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” như sau:

1. Luồng tàu

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 190m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: 11.4m (mười một mét tư).

Lưu ý: Dải cạn có độ sâu từ 10.7m đến 11.3m, tại phía biên phải luồng, từ thượng lưu phao số 1 khoảng 510m trở vào bến số 1. Khu vực rộng nhất lần vào luồng khoảng 25m;

2. Vùng quay tàu

Trong phạm vi vùng quay tàu thiết kế được giới hạn bởi đường tròn đường kính 270m, tâm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
O	19°20'43.3"	105°48'58.2"	19°20'39.7"	105°49'04.9"

Độ sâu đạt: 8.0m (tám mét).

Lưu ý: Dải cạn có độ sâu từ 7.7m đến 7.9m, tại khu vực phía Nam Đông Nam của vũng quay tàu, khu vực rộng nhất lấn vào vũng quay tàu khoảng 20m.

3. Vùng nước trước bến số 1

Trong phạm vi vùng nước được giới hạn bởi các điểm tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
A	19°20'40.5"	105°48'39.5"	19°20'37.0"	105°48'46.2"
B	19°20'46.8"	105°48'54.9"	19°20'43.2"	105°49'01.6"
C	19°20'41.1"	105°48'57.4"	19°20'37.5"	105°49'04.2"
B	19°20'34.9"	105°48'42.0"	19°20'31.3"	105°48'48.8"

độ sâu đạt: 11.3m (mười một mét ba)

Lưu ý: Dải cạn có độ sâu từ 10.3m đến 11.2m, dọc theo biên phía Bắc của vùng nước, khu vực rộng nhất lấn vào vùng nước khoảng 18m.

4. Vùng nước trước bến số 2

Trong phạm vi vùng nước được giới hạn bởi các điểm tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
H	19°20'35.2"	105°48'44.7"	19°20'31.6"	105°48'51.4"
K	19°20'32.1"	105°48'46.0"	19°20'28.5"	105°48'52.8"
L	19°20'37.4"	105°48'59.1"	19°20'33.8"	105°49'05.8"
M	19°20'40.5"	105°48'57.7"	19°20'36.9"	105°49'04.4"

Độ sâu đạt: 8.0m (tám mét).

Lưu ý: Dải cạn có kích thước 20m x 25m, độ sâu từ 7.7m đến 7.9m, tại khu vực góc "điểm K" phía Nam của vùng nước.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện thủy hoạt động trên luồng vào Bến cảng chuyên dùng nhà máy Xi măng Nghi Sơn đi đúng tuyến luồng, theo các báo hiệu hàng hải dẫn luồng, đồng thời lưu ý các dải cạn, điểm cạn nêu trên./.

Ghi chú: Truy cập nội dung công bố thông báo hàng hải tại địa chỉ
<https://cangvuhanghaithanhhoa.com.vn/thong-bao-hang-hai>.

Nơi nhận:

- Cục HHĐTVN (đề b/cáo);
- PGĐ Hoàng Văn Thủy;
- Các Cảng vụ: Hàng hải, Đường thủy nội địa;
- Tổng C.ty BDATHH Việt Nam (th/báo trên website);
- Trung tâm PHTKCN hàng hải khu vực II;
- C.ty TNHH MTV Hoa tiêu miền Bắc;
- CN C.ty TNHH MTV HT miền Bắc - Hoa tiêu VI;
- Công ty Xi măng Nghi Sơn;
- Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm ATHH miền Bắc;
- Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;
- Bộ tư lệnh Hải quân;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam;
- Hiệp hội Cảng biển Việt Nam;
- Các Hiệp hội chủ tàu;
- Các Doanh nghiệp vận tải biển;
- Các Doanh nghiệp cảng biển;
- Các C.ty Đại lý hàng hải;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (để thông báo trên đài duyên hải);
- Website Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa;
- Phòng An toàn - An ninh hàng hải,
- Đại diện Lệ Môn;
- Lưu: VT, QLCKHT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Xuân Sơn